

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày: 27-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành

Thẩm phán: Ông Trương Thành Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

Bà Lê Thị Chinh

Ông Hồ Thanh Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên **Phạm Vũ H** (T), sinh năm 1976 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm L (chết) và bà Phạm Thị X (chết); có vợ là Đoàn Thị Quý H và 01 con; tiền sự: không.

Tiền án:

Ngày 18/8/1995 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “trốn khỏi nơi giam giữ”.

Ngày 25/02/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “trộm cắp tài sản của công dân”.

Ngày 10/12/2003, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 36 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù giam về tội “môi giới mại dâm”. Chấp hành hình phạt tù ngày 22/5/2014, chưa thi hành xong hình phạt bổ sung.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đào Văn Phòng – Luật sư Văn phòng luật sư Hải Phát thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- *Người bị hại:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1981. Trú tại: Khóm x, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đoàn Thị Quý H, sinh năm 1973. Trú tại: thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Ông Đoàn Bảo N, sinh năm 1975. Trú tại: xxx/x/x đường số x, phường B, quận x, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Phan Minh Đ, sinh năm 1991. Trú tại: Ấp N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

3. Ông Lý Thanh T, sinh năm 1985. Trú tại: Ấp A, xã A 1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. Chị Nguyễn Thị Ái M, sinh năm 1999. Trú tại: Ấp T, xã B, thị xã L, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

5. Chị Trần Thị Mỹ N1, sinh năm 1997. Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

6. Bà Nguyễn Thị Huệ T, sinh năm 1987. Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

7. Bà Trần Thị H, sinh năm 1988. Trú tại: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Đoàn Bảo N là giám đốc Nhà hàng Sài Gòn Biển Xanh thuộc thôn L x, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, ông N có quan hệ bạn bè với Phạm Vũ H. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/01/2018, H rủ ông Ngôn về trại địa tô của H ở VH – VT – T – Bình Thuận nhậu. Khi đi, ông N chở theo Trần Thị Mỹ N1 nhân viên của Nhà hàng Biển Xanh. Tại đây H, N và ông H1 (người nuôi tôm) uống hết gần 1 lít rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N chở H và N1 bằng xe ô tô về lại nhà hàng Sài Gòn Biển Xanh tiếp tục nhậu và hát karaoke tại phòng số 4 cùng với một số nhân viên của nhà hàng gồm Phan Minh Đ, Trần Thị H, Nguyễn Thị Huệ T, Nguyễn Thị Ái M, Lý Thanh T và Nguyễn Văn T. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày do say nên ông N được Lý Thanh T, Phan Minh Đ, N1 dìu về phòng ngủ, sau đó Lý Thanh T, Phan Minh Đ quay lại tiếp tục nhậu và hát. Lúc này trong phòng hát còn có 07 người gồm: Phan Minh Đ, Trần Thị H, Nguyễn Thị Huệ T, Nguyễn Thị Ái M, Lý Thanh T, Nguyễn Văn T và Phạm Vũ H. Trong lúc đang hát thì bất ngờ H đập micro xuống bàn và quay sang nói với Nguyễn Văn T “*mày cầm cái gì trong người, mày chưa móc ra mày rút tay mày rồi, mày nhắm mày nhanh hơn tao*

không” (ý H nghi ngờ Nguyễn Văn T có giấu hung khí trong người). Nguyễn Văn T nói lại “con đâu nói gì đâu chú”, H nói tiếp “mày đừng có láo, mày láo với tao là mày chết mẹ mày nha”, Nguyễn Văn T nói “con kêu chú bằng chú mà, con đâu dám nói gì chú đâu”, rồi Nguyễn Văn T cầm ly bia đứng dậy nói với H “này giờ con có lỗi gì với chú con mời chú một ly”, H nói “đéo mẹ này tao không uống ly xin lỗi của mày”. Sau đó H vừa đi vừa rút dao dắt trước bụng ra đến đứng phía sau Nguyễn Văn T ngồi, tay trái nắm tóc Nguyễn Văn T đè xuống và nói “đéo mẹ mày láo với tao hử”, Nguyễn Văn T nói lại “dạ con có gì đâu chú”, Hiệp cầm dao bằng tay phải đưa lên đâm mạnh một nhát vào cổ sau bên phải của Nguyễn Văn T, máu phun ra, làm Nguyễn Văn T gục tại chỗ. Mọi người đưa Nguyễn Văn T đi cấp cứu ở bệnh viện nhưng do vết thương quá nặng nên Nguyễn Văn T đã tử vong.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Phạm Vũ H về nhà tắm rửa, sau đó đến Công an xã C trình diện và giao nộp con dao mà H đã dùng để đâm Nguyễn Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 13/TT ngày 24/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

Dấu vết chính qua giám định: hiện trường nhiều máu, áo ướt dính nhiều máu, cổ phải vết thương hình chữ V bờ sắc gọn xuyên từ ngoài vào trong, từ sau ra trước, từ phải sang trái đứt cơ thang, cơ ngửa cổ, cơ liên cột sống, đứt động mạch cảnh trong phải, đứt dây thần kinh.

Nguyên nhân chết: chết do đứt động mạch sọ mất máu truy tim mạch cấp.

Về dân sự: đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí: tiền mai táng, tiền thuê xe ô tô chở tử thi Nguyễn Văn T từ tỉnh Ninh Thuận về tỉnh Cà Mau tổng cộng 150.000.000đ và khoản bồi thường tổn thất về tinh thần. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 83.000.000đ.

Về vật chứng: H đã tự nguyện giao nộp con dao cho cơ quan công an, con dao có đặc điểm: lưỡi làm bằng kim loại màu trắng, kích thước (17,0x3,0)cm, lưỡi dao một bên sắc, mũi nhọn. Cán dao có kích thước (11,2x3,5)cm, bề mặt 2 bên được bọc gỗ màu nâu đỏ, kích thước (8,0x2,5)cm, được bọc trong bao da màu nâu, kích thước (30,0x5,0)cm.

Tại Cáo trạng số: 06/QĐ-KSĐT ngày 22/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Phạm Vũ H về tội “giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và bổ sung quyết định truy tố đối với bị cáo về tình tiết tăng nặng định khung “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Vũ H mức án tù chung thân. Về dân sự: công nhận sự thỏa thuận giữa hai bên, bị cáo H phải bồi thường cho gia đình người bị hại 150 triệu chi phí mai táng và tiền thuê xe chở Nguyễn Văn T từ Ninh Thuận về Cà Mau và 130 triệu bồi thường tổn thất tinh thần. Gia đình bị cáo đã bồi thường 83.000.000. Buộc H tiếp tục bồi thường 197.000.000đ cho gia đình bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: bị cáo phạm tội do dùng rượu bia và không tự chủ được bản thân. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả, đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị xử phạt bị cáo tù chung thân và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 67 triệu chi phí mai táng và 130 triệu tiền tổn thất tinh thần. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo sớm trở về nuôi con và có trách nhiệm bồi thường cho gia đình người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Vũ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ căn cứ để xác định như sau: vào khoảng 22 giờ ngày 15/01/2018, khi đang ngồi uống bia và hát karaoke tại nhà hàng Sài Gòn Biển Xanh ở thôn L 1, xã C, huyện T cùng với Phan Minh Đ, Trần Thị H, Nguyễn Thị Huệ T, Nguyễn Thị Ái M, Lý Thanh T và Nguyễn Văn T, bị cáo Phạm Vũ H đã vô cớ dùng một con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, kích thước (17,0x3,0)cm, lưỡi dao một bên sắc, mũi nhọn đâm mạnh một nhát vào cổ sau bên phải của Nguyễn Văn T. Hậu quả Nguyễn Văn T chết do đứt động mạch, sốc mất máu truy tim mạch cấp. Bị cáo là người đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “giết người” thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” và “tái phạm nguy hiểm” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Vũ H là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tổn thất lớn về tình cảm, tinh thần cho gia đình người bị hại, ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo cũng có các tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 83.000.000đ cho gia đình người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: gia đình người bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 67.000.000đ chi phí mai táng và 130.000.000đ tiền tổn thất tinh thần. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của gia đình người bị hại. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: con dao mà bị cáo H đã sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm Vũ H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 9.850.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Vũ H phạm tội “*giết người*”.

Áp dụng: điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ H tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/01/2018.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa gia đình người bị hại và bị cáo Phạm Vũ H, cụ thể: bị cáo H đồng ý tiếp tục bồi thường tổng cộng các khoản chi phí là 197.000.000đ (một trăm chín mươi bảy triệu đồng) cho gia đình người bị hại. Ông Nguyễn Hoàng Đ là người đại diện nhận số tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao: lưỡi làm bằng kim loại màu trắng, kích thước (17,0x3,0)cm, lưỡi dao một bên sắc, mũi nhọn, cán dao có kích thước (11,2x3,5)cm, bề mặt 2 bên được bọc gỗ màu nâu đỏ, kích thước (8,0x2,50)cm được bọc trong bao da màu nâu, kích thước (30,0x5,0)cm, hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Thuận và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

- *Về án phí*: Buộc bị cáo Phạm Vũ H nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 9.850.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi liên quan. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/7/2018.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thành